

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC43NVT2 (Sĩ Số: 9) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMDR221223_01TX		Vẽ kỹ thuật cơ khí nâng cao	2	LT	50%	Nguyễn Lê Đăng Hải (0907722134)	Thứ Sáu	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
2	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
3	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
4	ENMA220230_01TX		Vật liệu học	2	LT	50%	Nguyễn Văn Thúc (083.395.0139)	Thứ Bảy	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
5	FTHE124425_01TX		Cơ sở nhiệt kỹ thuật	2	LT	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
6	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
7	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
8	LLCT120205_05TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
9	LLCT130105_01TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Hai	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
10	MATH132401_01TX		Toán 1	3	LT	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
11	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
12	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
13	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
14	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
15	PHYS130902_01TX		Vật lý 1	3	LT	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Năm	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
16	GDQP110631_04TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->03/01/2026

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÒNG TRƯỞNG PHÒNG



PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 24TXLC43NVT2 (Sĩ Số: 14) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	APME234625_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư cơ khí	3	LT	50%	Đặng Nhật Minh (0903102978)	Thứ Tư	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
2	CAEM335925_01TX		Ứng dụng CAE trong kỹ thuật cơ khí	3	LT	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
3	CFDY330624_01TX		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	50%	Phạm Sơn Minh (0938226313)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
4	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
5	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
6	MATH132901_01TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
7	MMAT334325_01TX		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Sáu	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
8	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
9	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
10	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
11	PELD315125_01TX		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				18/08/2025->20/09/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÒNG TRƯỞNG PHÒNG

ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH

PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC42NVT2 (Sĩ Số: 22) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
2	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
3	GCHE130603_02TX		Hoá đại cương	3	LT	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
4	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
5	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
6	LLCT120205_05TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
7	LLCT130105_04TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	18/08/2025->08/11/2025
8	MATH132401_02TX		Toán 1	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
9	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Hai	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
10	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%	Nguyễn Lê Thi (0354 679 379)	Thứ Sáu	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
11	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	0%		Chủ Nhật	12345_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
12	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
13	PHYS130902_02TX		Vật lý 1	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
14	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Mã Thủy Quang (0778 325241)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
15	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
16	GDQP110631_04TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->03/01/2026

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 24TXLC42NVT2 (Si Số: 22) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ELDR346445_01TX		Truyền động điện tự động	4	LT	50%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Thứ Hai	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
2	IPSC343045_01TX		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Ba	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
4	MICR330363_01TX		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%	Nguyễn Đình Phú (0903.982.443)	Thứ Năm	_____3456_	TX11	18/08/2025->08/11/2025
6	POEL330262_01TX		Điện tử công suất	3	LT	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Bảy	_____3456_	TX11	18/08/2025->08/11/2025
7	POSY346645_01TX		Hệ thống điện	4	LT	50%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Thứ Tư	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
8	PRES316845_01TX		Đồ án Cung cấp điện	1	ĐA	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)				
9	PRMS310844_01TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->03/01/2026

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng